TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **91**/2022/HSST
Ngày 29/9/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Văn Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Triệu Thị Hà, bà Vũ Thị Toan

Thư ký phiên tòa: Bà Quan Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2022/TLST-HS, ngày 19 tháng 9 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2022/QĐXXST- HS, ngày 19/9/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Bảo T**, sinh ngày 30/4/1988 tại tỉnh Tuyên Quang; Trú tại: thôn 1, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 12/12; Họ và tên bố: Trần Ngọc L, sinh năm 1957; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị M, sinh năm 1960; Họ và tên vợ: Trịnh Minh H, sinh năm 1992 (đã ly hôn), con: có 01 con, sinh năm 2011; Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ nhất. Tiền án, tiền sự: Không;

* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y. *(có mặt).*

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Bà Trần Thanh N, sinh năm 1989 và ông Trần Văn T, sinh năm 1964; cùng trú tại: thôn 01, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang *(vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 26/6/2022, Trần Bảo T một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 22B2- 058.50 *(xe T mượn của ông Trần Văn T, trú cùng thôn)* đi đến khu vực chợ xã T, huyện S, tỉnh Tuyên Quang để tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực đầu chợ Tân Trào thì T nhìn thấy một người phụ nữ khoảng 40 tuổi, không quen biết, T hỏi người phụ nữ *"Chị có hàng bán không"* ý T hỏi mua ma túy, người phụ nữ đáp *"Có, lấy bao nhiêu"*, T đáp *"Lấy em sáu trăm"*. Sau đó *T* lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc ra 02 tờ tiền gồm 01 tờ mệnh giá 500.000đ *(Năm trăm nghìn đồng)* và 01 tờ mệnh giá 100.000đ *(Một trăm nghìn đồng)* đưa cho người phụ nữ đó, người phụ nữ cầm tiền, điều khiển xe mô tô *(không xác định được biển kiểm soát)* đi khoảng 10 phút sau quay lại và đưa cho T 06 gói nhỏ được gói bên ngoài bằng giấy bạc màu vàng, bên trong chứa chất bột vón cục màu trắng, T xác định đó là ma túy. Sau đó T cất giấu 06 gói ma túy vào trong túi áo ngực bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô quay về nhà. Khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, khi T về đến đoạn đường thuộc thôn 1, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang thì bị Tổ công tác Công an xã Đ nghi vấn T có liên quan đến ma túy nên đã yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra T đã tự giác giao nộp 06 gói ma túy vừa mua được, T đang cất giấu ở túi áo ngực bên trái và khai nhận đó là Heroine, T mua để sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang; thu giữ, niêm phong gói ma túy của T và chuyển vụ án đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y giải quyết theo thẩm quyền.

Tiến hành Xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Trung, kết quả (+) dương tính, có chất ma túy trong cơ thể. T khai nhận kết quả xét nghiệm là đúng, vì ngày 25/6/2022, T đi đến khu vực chợ Tân Trào mua được của người phụ nữ trên 01 gói Heroine với giá 300.000đ và đã sử dụng hết bằng hình thức tiêm chích vào cơ thể.

Tại Kết luận giám định số 777/GĐKTHS ngày 30/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: mẫu vật gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng 0,198g *(không phẩy một chín tám gam).*

Trên cơ sở kết luận điều tra, ngày 19/9/2022 Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y đã ban hành cáo trạng số 85/CT- VKSYS truy tố Trần Bảo T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần xét hỏi công khai, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu lời luận tội, giữ nguyên nội dung cáo trạng, truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố: Bị cáo Trần Bảo T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Bảo T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/6/2022.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma tuý đã thu giữ của bị cáo.

Ngoài ra đại diện Viện Kiểm sát còn đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử cho được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Bảo T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ như biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Qua đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 26/6/2022, tại thôn 1, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang, bị cáo Trần Bảo T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,198g *(không phẩy một chín tám gam)* Heroine với mục đích để sử dụng.

Như vậy hành vi của bị cáo Trần Bảo T đã phạm vào tội *"*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố đối với bị cáo là có căn cứ chấp nhận.

[2] Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX nhận định: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân có thể phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là trái pháp luật nhưng vẫn thực hiện.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, HĐXX nhận định:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cần áp dụng cho bị cáo theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hướng xử lý: Bị cáo phạm tội lần đầu, thành khẩn khai báo, khối lượng Heroine bị cáo tàng trữ không nhiều. Do đó xét xử bị cáo mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp. Tuy nhiên cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian

mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung tại địa phương.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng có giá trị. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: 0,198g *(không phẩy một bốn lăm gam)* chất ma tuý, loại Heroine đã thu giữ của bị cáo là chất ma túy cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 22B2- 058.50, sau khi thu giữ, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Trần Thanh N theo quy định nên HĐXX không xem xét.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 25/6/2022 của bị cáo, Công an huyện Y đã ra quyết định xử phạt hành chính số 107/QĐ- XPHC ngày 30/6/2022, hình phạt: Cảnh cáo nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho bị cáo tại khu vực chợ Tân Trào, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ nên HĐXX không có căn cứ xử lý trong vụ án này.

Đối với bà Trần Thanh N và ông Trần Văn T không biết bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc mua bán ma túy nên HĐXX không đề cập xử lý. Bà Trần Thanh N đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô biển kiểm soát 22B2 - 058.50, ông T và bà N không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[10] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các Điều tra viên, Kiểm sát viên và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

*** Về tội danh:** Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trần Bảo T phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

*** Về hình phạt:** Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Bảo T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ tạm giam (ngày 26/6/2022).

*** Về vật chứng:** Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bì niêm phong còn nguyên vẹn các mép dán kín, bên ngoài mặt trước phong bì niêm phong ghi chữ " Tang vật vụ: Trần Bảo T giám định ngày 26/6/2022" mặt sau trên các mép dán có chữ ký giáp lai của Trần

Bảo T, thành phần tham gia niêm phong và 05 (năm) hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

(*Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/9/2022 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y*).

*** Về án phí:** Căn cứ vào điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án, tuyên: Bị cáo Trần Bảo T phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:** căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/9/2022); người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần nội dung liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã Đ;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Toàn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Triệu Thị Hà **Vũ Thị Toan** **Nguyễn Văn Toàn**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Thi hành án hình sự;
- UBND xã T Môn;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Toàn

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Y;
- Bị cáo; Người tham gia TT;
- CQCSĐT Công an huyện Y;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Sở Tư pháp Tuyên Quang;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Thuỷ